

BIỂU 01: DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025
(Kèm theo Nghị quyết số 23 /NQ-HĐND ngày 30 /12/2025 của UBND xã Thụy Hùng)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	CHỈ TIÊU	Dự toán năm 2025		HĐND xã giao phần đầu tăng thêm từ 10%	Tổng dự toán
		Tỉnh giao	Xã giao		
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	1.080	1.080	108	1.188,0
	Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn không bao gồm thu phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu	1.080	1.080	108	1.188,0
1	Thu XN QD Trung ương				-
2	Thu XN QD Địa phương				-
3	Thu ngoài quốc doanh	160	160	16	176,0
	- Thuế GTGT	100	100	10	110,0
	- Thuế TNDN	20	20	2	22,0
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt				-
	- Thuế Tài nguyên	40	40	4,0	44,0
4	Thuế thu nhập cá nhân	45	45	4,0	49,0
5	Lệ phí trước bạ	350	350	35	385,0
6	Thu phí và lệ phí	55	55	6,0	61,0
	- Trung ương				-
	- Tỉnh	-	-		-
	Trong đó: Phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu				-
	- Xã	55	55	6	61,0
	Trong đó: Phí BVMT đối với KTKS				-
7	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	10	10	1	11,0
8	Thu tiền sử dụng đất	110	110	11	121,0
	- Thu từ đấu giá đất				-
	- Thu sử dụng đất	110	110	11	121,0
9	Tiền thuê đất, mặt nước				-
10	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản				-
11	Thu khác ngân sách:	350	350	35	385,0
	- Thu khác NS TW				-
	Trong đó: Thu phạt vi phạm ATGT				-
	- Thu khác NS tỉnh				-
	Trong đó: thu tiền bảo vệ đất trồng lúa				-
	- Thu khác NS Xã	350	350	35	385,0
B	TỔNG THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	92.596,50	92.596,50	108,0	92.704,5
1	Thu cân đối ngân sách địa phương	91.502,50	91.502,50		91.502,5
-	Bổ sung cân đối từ ngân sách tỉnh	90.689,00	90.689,00		
-	Các khoản thu điều tiết	813,50	813,50		813,5
2	Bổ sung có mục tiêu	1.094,00	1.094,00		1.094,0
3	HĐND xã giao phần đầu tăng thêm từ 10%			108	108,0

